

Bản án số: 02/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 24 - 7 - 2025

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Thu và ông Nguyễn Quang Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Đặng Quang Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 09/2025/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2025 về việc *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Lê Thị T - có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn Thượng, xã Hải Lạng, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Phạm Văn G - vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn Thượng, xã Hải Lạng, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời khai của nguyên đơn chị Lê Thị T trình bày: chị T kết hôn với anh Phạm Văn G vào năm 2014 tại UBND xã Đồng Rui (nay là xã Hải Lạng), trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hòa hợp, thường xuyên xảy ra cãi nhau, sống không hạnh phúc, anh G mải chơi, không chịu làm ăn, không quan tâm đến gia đình, chị T đã khuyên giải nhiều lần nhưng anh G không thay đổi và từ đầu năm 2023 vợ chồng sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị T không còn tình cảm với anh G, nên đề nghị được ly hôn anh G.

Về con chung: vợ chồng chị T có 02 con chung là cháu Phạm Hải Băng, sinh ngày 17/01/2013 và cháu Phạm Trung Kiên, sinh ngày 02/10/2014, nếu ly hôn chị T đề nghị được nuôi dưỡng cả 02 con chung và không yêu cầu anh G cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung: chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Phạm Văn G thấy: hiện nay anh G vẫn đăng ký thường trú tại địa phương nhưng đi làm ăn xa không đăng ký tạm trú ở nơi nào khác, không có địa chỉ cố định cụ thể và vẫn thỉnh thoảng về nhà rồi lại đi, Tòa án đã niêm yết các thông báo, giấy triệu tập đối với anh G theo đúng quy định, nhưng anh G không đến Tòa án để làm việc nên anh G phải tự chịu trách nhiệm về sự vắng mặt của mình.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có quan điểm: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tố tụng đã đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Về tình cảm: xét thấy chị T và anh G không thể tiếp tục chung sống, hơn nữa chị T và anh G cũng đã sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa nên cho chị T và anh G được ly hôn.

Về con chung: theo quan điểm của chị T đề nghị được nuôi dưỡng cả 02 con chung nên giao 02 con chung cho chị T nuôi dưỡng và anh G không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về tố tụng: vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án khu vực 4 theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về sửa đổi một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị T có đơn xin xét xử vắng mặt và thể hiện rõ quan điểm. Anh G vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ 02 lần, nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh G, chị T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tình cảm: trong quá trình giải quyết vụ án chị T xác định vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống và đề nghị được ly hôn. Xét lời trình bày của chị T, xác minh tại chính quyền địa phương thì thấy rằng thực tế mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T, anh G đã ở mức độ trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, ngoài ra hiện nay giữa chị T, anh G cũng đã sống ly thân từ đầu năm 2023 không còn quan tâm đến nhau nữa nên cho chị T và anh G được ly hôn là phù hợp.

[3] Về con chung: chị T có quan điểm đề nghị được nuôi dưỡng cả 02 con chung và không yêu cầu anh G phải cấp dưỡng, các con chung đều có nguyện vọng được ở với chị T, do anh G không đến Tòa án làm việc và không xác định được điều

kiện hiện nay của anh G như thế nào nên giao cả 02 con chung cho chị T nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế và pháp luật.

[4] Về tài sản chung: chị T không yêu cầu nên HĐXX không đề cập.

[5] Về án phí: chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 28; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025; khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị T.

Cho chị Lê Thị T được ly hôn anh Phạm Văn G.

Về con chung: giao cho chị Lê Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là cháu Phạm Hải Băng, sinh ngày 17/01/2013 và cháu Phạm Trung Kiên, sinh ngày 02/10/2014 đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Phạm Văn G không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Căn cứ: khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí.

Buộc chị Lê Thị T phải nộp 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo biên lai số 0004393 ngày 11/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Yên (nay là Phòng THADS khu vực 4 tỉnh Quảng Ninh).

Căn cứ Điều 271, 273 – Bộ luật tố tụng dân sự.

Báo cho chị T, anh G vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 4;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã Hải Lạng;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hải